TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:52/2022/HS- ST
Ngày 05-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tống Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hằng

Bà Dương Thị Ngọc Trang

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Kim Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Huyền Diệu - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:44/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:45/2022/QĐXXST-HS ngày 25/7/2022 đối với bị cáo:

Bùi Đăng Đ, sinh ngày 25/6/1975; Nơi sinh tại: Khu phố 5, phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; NĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Mường; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Đăng T; Con bà: Nguyễn Thị H; Vợ Nguyễn Thị S(đã ly hôn); Con: có 02 con: Con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án: 01 Tiền án: Ngày 20/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" , ngày 20/02/2021 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: không; Nhân thân:

- Ngày 29/6/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Ngày 26/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị Tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an thị xã Bỉm Sơn(Có mặt)

* Những người làm chứng:

1/ Đặng Bá Ngọc - sinh năm 1980

Trú quán: Thôn Trí Thiện, xã Nga Thiện, Huyện Nga Sơn, Thanh Hóa(Vắng mặt)

2/ Phạm Văn Chiến - sinh năm 1981

Trú quán: Khu phố 8, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/4/2022, Bùi Đăng Đ, sinh năm 1975, trú tại: khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ trắng xanh, biển kiểm soát: 36F5-189.65 vào khu vực cầu Lèn, thuộc thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa để tìm mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Khi đến nơi, Đ gặp 01 người nam giới không quen biết Đ hỏi và mua của người nam giới 400.000 đồng được 04 gói ma túy (Heroine). Cả 04 gói đều được gói bằng giấy màu trắng, có dòng kẻ, kích thước mỗi gói khoảng (1x3)cm. Sau khi mua xong, Đ mang ma túy về nhà, sử dụng hết 01 gói, còn 3 gói Đ để lại nếu có người hỏi mua Đ sẽ bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 11 giờ cùng ngày, có Đặng Bá N, sinh năm 1980, trú tại: thôn Trí Thiện 3, xã N, huyện N, tỉnh T sử dụng số điện thoại 0355.325.804 gọi vào số điện thoại 0906.021.789 của Đ (do bạn nghiện cho N số điện thoại của Đ) hỏi mua 01 gói ma túy về sử dụng, Đ đồng ý nên hẹn Ngọc đợi ở gác chắn đường sắt, gần Công ty Tiến Nông, thuộc khu 7, phường Ba Đình, thị xã B, tỉnh T để lấy ma túy. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô như trên, tay trái cầm theo 03 gói ma túy đến điểm hẹn để giao bán ma túy cho N. Khi đến nơi, thấy N đang đứng một mình, biết đó là người đang đợi mua ma túy nên Đ đi xe máy đến chỗ Ng để đưa ma túy nhưng chưa kịp đưa thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế-Ma túy Công an thị xã B đang làm nhiệm vụ tại khu vực gác chắn đường sắt phát hiện và kiểm tra. Thấy lực lượng Công an, Đ ném 03 gói ma túy đang cầm trên tay trái xuống đất, cách vị trí đứng khoảng 1m nhưng bị tổ công tác phát hiện, mời người chứng kiến, đưa Đ cùng tang vật thu giữ về trụ sở Công an phường Ba Đ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định pháp luật.

*** Tang vật, tài sản thu giữ gồm:**

- 03 gói giấy nhỏ màu trắng, loại có dòng kẻ, kích thước mỗi gói khoảng (1x3)cm, bên trong các gói đều chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ trắng xanh, biển kiểm soát: 36F5-189.65, đã qua sử dụng. Số khung RLHKC371MY115041, số máy: KC34E1235496;

- Tiền việt Nam đồng: 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, loại màn hình cảm ứng, bên trong có sim điện thoại, thuê bao số: 0906.021.789, đã cũ (thu giữ của Bùi Đăng Đức);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen loại bàn phím, bên trong có lắp sim thuê bao số 0355.325.804, đã cũ và tiền Việt nam đồng 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Đặng Bá N.

* Khám xét khẩn cấp nhà của Bùi Đăng Đ không thu giữ, tạm giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Ngày 20/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B ra Quyết định trưng cầu giám định số 60/QĐ-CSĐT, giám định chất ma túy đối với tang vật thu giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 1486/KL-KTHS ngày 25/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 0, 295g (không phẩy hai chín năm gam) loại: Heroine.

Người nam giới bán ma túy cho Đ, theo Đ khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, việc mua bán ma túy giữa Đ với người nam giới không có ai chứng kiến nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với Đặng Bá Ng, quá trình điều tra xác định: Ngày 20/4/2022, N đã sử dụng số thuê bao 0355.325.804 gọi đến số thuê bao 0906.021.789 của Đ hỏi mua 01 gói ma túy (Heroine) để sử dụng. Đ đồng ý bán và hẹn N đến địa điểm như trên để lấy ma túy. N đến điểm hẹn được một lát thì thấy Đ đi xe mô tô đến, N định lấy 200.000 đồng ra để đưa cho Đ nhưng chưa kịp đưa, Đ cũng chưa kịp đưa ma túy cho N thì bị bắt quả tang. Bản thân N cũng khai nhận đã sử dụng ma túy (Heroine) vào ngày 19/4/2022, phù hợp với kết quả xét nghiệm ma túy nên Cơ quan CSĐT công an thị xã B đã xử phạt hành chính đối với Đặng Bá N về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp.

*** Xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ trắng xanh, biển kiểm soát: 36F5-189.65, đã qua sử dụng. Số khung RLHKC371MY115041, số máy: KC34E1235496. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của bố mẹ Đức là ông Bùi Đăng T, sinh năm 1949 và Nguyễn Thị H cùng trú tại: Khu 5, phường B, thị xã B, tỉnh T. Việc Đ sử dụng xe mô tô để đi mua, bán ma túy, bản thân ông T và và gia đình không biết. Đối với số tiền 4.000.000 đồng, đây là tài sản hợp pháp của Đ do lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã trả lại xe mô tô và 4.000.000 đồng cho Bùi Đăng S, sinh năm 2003, trú tại: khu 5, B, B, Tỉnh T là con trai của Đ (được ủy quyền) là phù hợp.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen loại bàn phím, bên trong có lắp sim thuê bao số 0355.325.804, đã cũ và tiền Việt nam đồng 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Đặng Bá Ng. Quá trình điều tra xác định những tài sản trên không phải tang vật của vụ án, không liên quan đến hành vi phạm tội và có nguồn gốc rõ ràng nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã trả lại cho bố đẻ của N là ông Đặng Nhân N, sinh năm 1944, trú tại: xã N, huyện N, tỉnh T (do N ủy quyền).

- 01(một) phong bì niêm phong tang vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành bên trong có chứa ma túy là tang vật còn lại sau giám định có trọng lượng 0,270 (không phẩy hai bảy không gam) chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, loại màn hình cảm ứng, bên trong có sim điện thoại, thuê bao số: 0906.021.789, đã cũ chuyển nhập kho Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn chờ xử lý theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra Bùi Đăng Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị can phù hợp với lời khai người làm chứng và tang vật thu giữ được trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số:52/CT-VKSBS ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn truy tố bị cáo Bùi Đăng Đ về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38/BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Đăng Đức từ 30 đến 36 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự để phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,270g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là các mẫu vật còn lại sau giám định.

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (hình quả táo khuyết), màu đen, loại màn hình cảm ứng đã cũ không kiểm trả chất lượng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Đăng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 15 phút ngày 20/4/2022, tại khu vực gác chắn đường sắt, thuộc khu phố 7, phường B, thị xã B, tỉnh T, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế- Ma túy Công an thị xã B làm nhiệm vụ, phát hiện bắt quả tang Bùi Đăng Đ có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy cho Đặng Bá N nhưng chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị bắt. Tổng trọng lượng ma túy Đ tàng trữ nhằm mục đích bán trái phép cho người khác là 0,295 gam (không phẩy hai chín năm gam), loại Heroine. Hành vi của bị cáo Bùi Đăng Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây hậu quả rất nguy hiểm cho xã hội. Bởi ma

túy là một loại chất gây nghiện, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, nòi giống, nhân cách, đạo đức và lối sống của con người. Ma túy chính là nguồn gốc để các loại tội phạm khác phát triển. Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy và pháp luật quy định xử lý rất nghiêm minh đối với loại tội phạm này. Bị cáo đang có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tính nay lại tiếp tục phạm tội, nhân thân xấu, năm 2011 đã bị xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và năm 2015 bị xét xử về tội trộm cắp tài sản chứng tỏ bản chất bị cáo là người khó cải tạo. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo Bùi Đăng Đ một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đó là tái phạm.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[5] Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có nghề nghiệp nên không áp dụng khoản 5 Điều 251/BLHS để phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: 01(một) phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,270g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là các mẫu vật còn lại sau giám định tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động có hình quả táo khuyết, màu đen, loại màn hình cảm ứng đã cũ không kiểm trả chất lượng là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38/BLHS

* Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đăng Đ phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy"

* Xử phạt: Bùi Đăng Đ 34(Ba mươi tư) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/4/2022.

* Xử lý tang vật: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,270g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là các mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động có hình quả táo khuyết, màu đen, loại màn hình cảm ứng đã cũ không kiểm trả chất lượng là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội.

* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo buộc bị cáo Bùi Đăng Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(05/8/2022).

Nơi nhận:
- *VKSND Thị xã B ;*
- *VKS nhân dân tỉnh T*
- *Sở tư pháp tỉnh T*
- *Nhà tạm giữ, tạm giam CA thị xã B*
- *CQĐT Công an thị xã B*
- *CQ Thi hành án hình sự*
- *Bị cáo*
- *Phòng giám đốc án;*
- *THA Dân sự TX Bỉm sơn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TỐNG THỊ HÀ